|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 622/GDĐT | *Quận 5, ngày 29 tháng 9 năm 2021* |
| V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 |  |
|  | Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Tiểu học. |

Căn cứ Công văn số 2481**/**SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (Phòng GD&ĐT) hướng dẫn các trường thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT), chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).

3. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, điểm trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định, bảo đảm 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của CT GDPT 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học[[1]](#footnote-1) theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế; tiếp tục quan tâm giáo dục STEM, hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống (Phòng GD&ĐT tiếp tục phối hợp Phòng Kinh tế Quận 5 vận động nhà tài trợ trang bị các bộ dung cụ, thiết bị học tập khoa học kĩ thuật và tập huấn phương pháp giảng dạy, sử dụng các thiết bị cho trường); hiệu trưởng quan tâm công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đối với cấp tiểu học; các cơ sở giáo dục chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện diễn biến dịch Covid-19 phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng thư viện điện tử bài dạy trực tuyến phù hợp để đáp ứng tốt cho việc tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của Ngành Giáo dục.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án [[2]](#footnote-2)“Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án [[3]](#footnote-3)“Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

**1. Chủ động thực hiện các giải pháp hạn chế tác động của dịch Covid-19.**

Các trường tham mưu Uỷ ban Nhân dân quận (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để được cấp kinh phí sửa chữa, cải tạo trường lớp sau thời gian trưng dụng cho công tác phòng chống dịch; tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên để thống nhất các biện pháp phòng dịch theo Bộ Tiêu chí; phối hợp Y tế địa phương khử khuẩn, vệ sinh trường lớp, trang bị đầy đủ các điều kiện, vật tư y tế cần thiết.

Rà soát việc tiêm ngừa vắc xin cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên có giải pháp hỗ trợ cho đội ngũ và học sinh đang cách li, điều trị; chăm lo đời sống cho đội ngũ, nhất là những thầy cô giáo bị ảnh hưởng sức khỏe do nhiễm bệnh, ảnh hưởng tác động từ dịch bệnh,…

Thích ứng, chuyển sang hình thức học tập trên môi trường internet thông qua các ứng dụng điện thoại, nền tảng mạng xã hội và truyền hình,…ngay từ đầu năm học, đảm bảo an toàn học tập trên không gian mạng; thực hiện ghi hình các tiết dạy[[4]](#footnote-4) phục vụ dạy học qua internet và tổ chức dạy học trên môi trường internet[[5]](#footnote-5) trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022.

Chủ động rà soát học sinh không có điều kiện học tập trực tuyến để xây dựng nhiều hình thức tổ chức, giải pháp dạy học phù hợp để giúp cho các học sinh không có mặt tại thành phố, không có phương tiện, thiết bị vẫn có thể học tập; không gây áp lực về kiểm tra đánh giá, không gây căng thẳng cho học sinh. Bên cạnh đó, huy động mọi nguồn lực xã hội để hỗ trợ học sinh khó khăn, thiếu điều kiện và thiết bị học tập trực tuyến, không để học sinh bị bỏ lại phía sau vì thiếu thiết bị học tập.

Thực hiện công văn 2337/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn tiếp nhận, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông được học tập tại nơi cư trú do tình hình dịch Covid -19, chỉ đạo giáo viên rà soát danh sách học sinh không ra lớp, về quê để hướng dẫn học sinh đăng kí học tạm nơi cư trú.

Hiệu trưởng tổ chức họp cha mẹ học sinh hoặc người thân của các em để thống nhất kế hoạch học tập, vận động và hướng dẫn phụ huynh tham gia học tập cùng con, xây dựng một số đoạn phim hướng dẫn học qua môi trường internet.

Các trường xây dựng kế hoạch kết hợp nội dung học tập trên truyền hình và nội dung dạy học trên môi trường internet để nâng cao chất lượng dạy học. Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, cân nhắc kéo giãn thời lượng, nội dung bài học, giảm yêu cầu cần đạt ở giai đoạn đầu năm và chia thành nhiều “chặng” tiếp theo; xây dựng nội dung học tập theo từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động phù hợp với hình thức học qua môi trường internet.

Đảm bảo cung ứng sách giáo khoa đến từng học sinh; triển khai sách giáo khoa điện tử từ lớp 1 đến lớp 5, học sinh (cả học sinh không ở thành phố) có thể nghiên cứu bài học trước khi học trực tuyến với giáo viên.

Cơ trường tăng cường ứng dụng các hệ thống phần mềm hỗ trợ trong quản lí và dạy học; lựa chọn hệ thống phần mềm có tính năng ưu việt (tiện ích, tiết kiệm, hiệu quả, dễ sử dụng), giảm bớt áp lực về hồ sơ sổ sách và tạo điều kiện để học sinh tích cực, hăng say tham gia học tập đạt hiệu quả nhất là thời gian học tập tại nhà trên môi trường internet.

*1.1 Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2*

Các trường chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để phối hợp Ban Đại diện CMHS, chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi đối với học sinh lớp 1, lớp 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các trường phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lí giữa các môn học, phân bổ hợp lí về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục theo công văn [[6]](#footnote-6) số 3969/BGDĐT-GDTH, chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt ở những địa bàn học sinh gặp khó khăn trong việc tham gia học tập qua môi trường internet, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lí cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vần mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng hợp lí cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học qua môi trường internet.

Đối với các trường hợp học sinh không đủ điều kiện tham gia học trực tuyến, các trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1”[[7]](#footnote-7) đã được Bộ GD&ĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021[[8]](#footnote-8), các chương trình *“Lớp Một vui học”* và *“Lớp Hai chăm ngoan”* trên kênh HTV Key (HTV4 - Đài truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh)và phát lại trên YouTube; giáo viên sử dụng các bài giảng trong các chuyên mục trên để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email…, phối hợp cùng giáo viên hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường tổ chức ghi hình các tiết dạy, xây dựng kho bài giảng dùng chung cho các môn học/hoạt động giáo dục của quận ; các trường lưu ý xây dựng khung giờ phù hợp, tạo điều kiện thuận tiện cho cha mẹ học sinh hướng dẫn, hỗ trợ học sinh học tập qua truyền hình, phối hợp hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

Tận dụng tối đa các khoảng “thời gian vàng” có thể học tập trực tiếp trong môi trường an toàn tuyệt đối, ưu tiên cho học sinh lớp 1, lớp 2 ôn tập, củng cố kiến thức. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thầy cô giáo luôn gương mẫu, tiên phong trong phòng, chống dịch.

*1.2 Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5*

Sử dụng hiệu quả các tư liệu sẵn có và tổ chức xây dựng các bài giảng trực tuyến bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học qua truyền hình[[9]](#footnote-9), dạy học trực tuyến[[10]](#footnote-10) đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

Các trường căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện Công văn [[11]](#footnote-11)số 3969/BGDĐT-GDTH và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 và công văn số 2440/SGDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

Trong trường hợp khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 được quy định tại Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 không đủ để thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, các trường báo cáo về Phòng GD&ĐT để tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT đề xuất phương án điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

**2.** **Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương**

Năm học 2021-2022, giáo dục tiểu học thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và CT GDPT 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5. Triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của trường, điều kiện thực tế của người học; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành CT GDPT cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương với các nội dung cụ thể sau:

*2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

Chỉ đạo các trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo vàCông văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học với các kịch bản phù hợp; thực hiện Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện CT GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

*2.2. Thực hiện CT GDPT* *2018 đối với lớp 1 và lớp 2*

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản[[12]](#footnote-12) hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã ban hành, cụ thể:

- Thực hiện Quyết định[[13]](#footnote-13) số 1188/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022.

**-** Thực hiện dạy học cácmôn học và hoạt động giáo dục bắt buộc[[14]](#footnote-14), các môn học tự chọn[[15]](#footnote-15) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Căn cứ diễn biến phức tạp và tình hình thực tế của dịch bệnh COVID 19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, với những phương thức đáp ứng điều kiện học tập của học sinh khi tổ chức dạy học trên môi trường internet, kết hợp với dạy - học qua truyền hình và các phương thức phù hợp, đặc biệt đối với học sinh lớp 1, lớp 2.

- Thực hiện Công văn [[16]](#footnote-16)số 3969/BGDĐT-GDTH nghiên cứu chương trình môn học, các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập và nội dung trong sách giáo khoa để xây dựng các chủ đề dạy học trên cơ sở tích hợp một số nội dung và yêu cầu cần đạt; xây dựng các nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt của từng môn học/hoạt động giáo dục cụ thể cho từng khối lớp học trực tuyến; ưu tiên tổ chức dạy học các nội dung hình thành kiến thức mới, các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc; Xây dựng nguồn tài nguyên dạy học cho giáo viên chia sẻ trong hoạt động dạy học qua internet; thiết kế theo mỗi chủ đề, nhóm/dạng bài; có thể hướng dẫn cho học sinh tự học với sự hỗ trợ của phụ huynh; khuyến khích giáo viên lớp 1 xây dựng các video clip ngắn hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh làm quen, chuẩn bị cho việc học lớp 1.

- Khi xây dựng thời khoá biểu và thời gian biểu dạy học trên môi trường internet, Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên phải thống nhất thời gian tổ chức, lựa chọn khung giờ phù hợp với điều kiện học tập của đa số học sinh trong lớp, đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp với từng hình thức dạy học; không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Sau khi thành phố kiểm soát được dịch bệnh, học sinh trở lại trường học trực tiếp đáp ứng các tiêu chí thành phần và các chỉ số của Bộ Tiêu chí, các cơ sở giáo dục thực hiện:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định[[17]](#footnote-17); đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngàylà hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng…) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộđược thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*2.3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3, lớp 4 và lớp 5*

Trên cơ sở CT GDPT 2006, Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho các trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CT GDPT 2018[[18]](#footnote-18) và thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH[[19]](#footnote-19) cụ thể:

- Tổ chức rà soát lại nội dung chương trình, sách giáo khoa, mức độ cần đạt của từng khối lớp đối với các môn học bắt buộc để điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình cụ thể khi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; thực hiện tinh giản nội dung để tập trung giúp học sinh hoàn thành các nội dung cốt lõi theo hướng: tinh giản mức độ yêu cầu về kiến thức, kĩ năng đối với từng môn học; tinh giản nội dung có trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức kĩ năng ở từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học; tích hợp một số nội dung trong môn học và giữa các môn học thành các chủ đề học tập để tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo quy định của chương trình.

- Từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 theo công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 về thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị cho học sinh lên học lớp 6.

*2.4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học đối với cấp tiểu học*

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục[[20]](#footnote-20) ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các trường có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định[[21]](#footnote-21).

Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của trường, địa phương. Căn cứ các văn bản[[22]](#footnote-22) hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, các trường tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Các nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; đảm bảo tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực từ phụ huynh, học sinh, nhà xuất bản, nhà tài trợ,… để xây dựng tủ sách dùng chung, hỗ trợ cho học sinh khó khăn có đủ sách giáo khoa để học tập; tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất gắn với các hoạt động ngoại khóa; xây dựng thêm một số bài dạy về Giáo dục thể chất (môn Thể dục) để học sinh luyện tập và nâng cao sức khỏe trong thời gian ở nhà phòng, chống dịch. Khi điều kiện cho phép, tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; tiếp tục thực hiện phổ cập bơi lội cho học sinh lớp 3 và phòng, chống đuối nước cho học sinh; đẩy mạnh y tế trường học, chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các trường tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng trường.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

*2.5. Công tác tổ chức lựa chọn sách giáo khoa*

Các trường tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo các văn bản hương dẫn và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định[[23]](#footnote-23), trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tham gia các lớp tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên do Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Nhà xuất bản tổ chức. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

Các Trường tổ chức giám sát, quản lý và đảm bảo giáo viên được bồi dưỡng hiệu quả, đảm bảo chất lượng các quy trình và hoàn thành các yêu cầu của đợt bồi dưỡng. Không bố trí lớp cho giáo viên không tham gia bồi dưỡng hoặc không đạt được mức đánh giá theo yêu cầu.

*2.6. Thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học*

Triển khai tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học khi có tài liệu theo quy định của Bộ GDĐT[[24]](#footnote-24).

Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

*Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh* *Lớp 1, Lớp 2* được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mởđể học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,… Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

**3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định[[25]](#footnote-25), đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật (Thông tư 16).

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; trang thiết bị dạy học tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&DT, Sở GD&ĐT và ban hành các hướng dẫn kịp thời để định hướng hoạt động cho các đơn vị; tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc đi cơ sở, kiểm tra, dự giờ các chuyên đề, môn học theo thời khóa biểu; kiểm tra, đánh giá chất lượng sau chuyên đề, hoạt động dạy học của các trường. Đôn đốc kiểm tra, giám sát các trường trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

Tăng cường các buổi họp giao ban chuyên môn định kì với các trường để kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị để có những chỉ đạo sát sao, giải pháp kịp thời, phù hợp thực tế.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, số hoá trong quản lí giáo dục và dạy học; tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên về tiếp cận phương pháp kĩ thuật dạy học tiên tiến trên nền tảng ứng dụng CNTT cao, chuyển đổi số trong trường học, sẵn sàng đáp ứng các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo từ xa, trực tuyến, các hoạt động quản lý nhà trường trên nền tảng kĩ thuật số.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lí, giáo viên về các kĩ năng, kĩ thuật dạy học trên môi trường internet; tổ chức các hội thảo giới thiệu các giải pháp công nghệ hỗ trợ hoạt động soạn giảng, dạy và học trực tuyến, quản lí lớp học an toàn trên không gian mạng.

Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông về giáo dục tiểu học, về thực hiện CT GDPT 2018 thông qua hệ thống chính trị tại địa phương; qua các nội dung hoạt động cụ thể của đơn vị; qua việc cập nhật thường xuyên thông tin, hình ảnh trên trang website của đơn vị; qua các buổi họp cha mẹ học sinh, qua bảng thông tin của trường, lớp học;....

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Cập nhật, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành tại website: [http://csdl.moet.gov.vn](http://csdl.moet.gov.vn/) do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai.

**4. Tăng cường huy động các nguồn lực để chăm lo cho giáo dục và đào tạo**

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận để đảm bảo mức chi tối thiểu từ ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019[[26]](#footnote-26); ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT và đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ của ngành Giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp.

Căn cứ hướng dẫn các khoản thu năm học 2021-2022 của Thành phố, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành văn bản hướng dẫn thu học phí và các khoản thu thỏa thuận khác cho năm học 2021-2022 nhằm đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục; có cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng các tổ chức, cá nhân phối hợp với các trường theo thẩm quyền quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

**5. Ðổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học**

*5.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM, STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới[[27]](#footnote-27); triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột[[28]](#footnote-28); thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới[[29]](#footnote-29); tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học[[30]](#footnote-30).

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác giảng dạy đối với những trường có điều kiện thực hiện. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong việc tài trợ các thiết bị giúp giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

Khi tổ chức dạy học trực tiếp, khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Tổ chức cho giáo viên các khối lớp 3, 4, 5 dự giờ (giai đoạn dạy học trực tiếp) các tiết dạy ở lớp 1, 2 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

Vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học vào Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm lớp giỏi cấp Quận và Thành phố một cách hiệu quả nhất.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1, 2.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ bậc Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động *“Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.*(Chỉ thị 19 của Thành ủy)

Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, mô hình thí điểm dạy học mà Thành phố đã triển khai trong các năm qua.

*5.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện CT GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện CT GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đối với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế.

Tham gia khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

**6. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Các trường chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo CT GDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các trường đều được học môn Tin học - Công nghệ và tiếng Anh.

*6.1. Dạy học Ngoại ngữ*

*- Dạy học Tiếng Anh*

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GD&ĐT. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh theo Đề án của Thành phố và Dạy học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam (Tiếng Anh Tích hợp); tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh ít nhất 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT ban hành và Quyết định số 1188/QĐ-UBND; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

Các trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2”[[31]](#footnote-31) đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể[[32]](#footnote-32); sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email, … phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh; khi học sinh trở lại học trực tiếp tại trường, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2, giúp học sinh trải nghiệm để hình thành kỹ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học bằng Tiếng Anh đối với môn Toán và môn Khoa học; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

*- Dạy học các ngoại ngữ ngoài Tiếng Anh:*

Trường tiểu học Minh Đạo tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình song ngữ Tiếng Pháp theo các văn bản[[33]](#footnote-33) chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà soát điều kiện, nhu cầu để xây dựng kế hoạch dạy học các ngoại ngữ ngoài tiếng Anh theo các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình tiếng Hoa tăng cường theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tại các trường tiểu học Huỳnh Kiến Hoa, Nguyễn Viết Xuân, Hùng Vương và Nguyễn Đức Cảnh

*6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học*

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn[[34]](#footnote-34) của Bộ GD&ĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt đối với lớp 5) được học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các trường đều được học môn Tin học khi thực hiện CT GDPT 2018.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện đề án Đề án “Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

Phối hợp xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên, học sinh và Chuẩn cấu hình máy tính, các trang thiết bị phòng máy vi tính của trường phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu dạy – học Tin học theo các chuẩn Quốc tế; xây dựng, triển khai và giới thiệu các công cụ dạy học qua internet, các công cụ mô phỏng đánh giá, kiểm tra hỗ trợ hoạt động dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế.

Khuyến khích các trường dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ GD&ĐT và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án; phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tiểu học Thành phố tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế. Trường tiểu học Bàu Sen thực hiện theo lộ trình về trình độ tin học của học sinh theo các tiêu chí của trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

**II. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục**

**1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp các phòng ban chuyên môn có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn[[35]](#footnote-35) của Bộ GD&ĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới CT GDPT 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương; đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh học sinh lớp 1 và lớp 2.

**2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo quận kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (nếu có thay đổi thành viên); xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

**3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng dân tộc thiểu số**

Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và Quận 5 nói riêng không thuộc các đơn vị thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”[[36]](#footnote-36), tuy nhiên, do vẫn có học sinh người dân tộc thiểu số nên sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng trường; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học dân tộc thiểu số, tham khảo các tài liệu tài liệu dạy học tăng cường tiếng Việt đã được Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

**4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép**

*4.1. Đối với trẻ khuyết tật*

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản[[37]](#footnote-37) quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân quận xây dựng lộ trình chuyển đổi trường chuyên biệt Tương Lai thành Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.(Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên cơ sở chuyển đổi từ trường Chuyên biệt lên Trung tâm)

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Phòng GD&ĐT phối hợp Phòng Tài Chính - Kế hoạch tham mưu với Ủy ban nhân dân quận để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách Giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân trên địa bàn. Chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương.

Tổ chức cho giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập được tham dự các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lí của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học,…; đồng thời tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa đặc thù dành cho học sinh học hòa nhập.

*4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương (Phổ cập Vinh Sơn, điểm 36 Phú Hữu,.) .Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định[[38]](#footnote-38).

Các trường phối hợp lãnh đạo của địa phương tiếp tục triển khai, tuyên truyền truyền rộng rãi qua các trang mạng xã hội để huy động các nguồn lực giáo viên, sinh viên sư phạm (trên địa bàn phường) tự nguyện đem kiến thức đến cho các em. Bên cạnh đó cần phối hợp các ban, ngành địa phương để hỗ trợ cho lực lượng giáo dục và bản thân các em học sinh.

**III. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

**1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

*1.1. Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

Phòng GD&ĐT tham mưu Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; **thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu**; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện linh hoạt, tuyển dung, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức, cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng trường để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học bắt đầu từ năm học 2022-2023[[39]](#footnote-39): rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy CT GDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục để thu hút viên chức về tuyển dụng, đặc biệt là vị trí giáo viên tiếng Anh, Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc.

*1.2. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

Các trường lập danh sách CBQL - GV tham gia các lớp tập huấn thực hiện CT GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021[[40]](#footnote-40). Thực hiện tốt quy định của Bộ GD&ĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường[[41]](#footnote-41).

Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện CT GDPT 2018 từ năm học 2022-2023; đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định. Giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ được tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở GD&ĐT tổ chức.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

**2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục, đầu tư nâng cấp phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng.

Thực hiện Công văn số 580/SGDĐT-KHTC ngày 02/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện rà soát hiện trạng và mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 1, lớp 2 và lớp 6 tại các trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân quận cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT; chỉ đạo các nhà trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định[[42]](#footnote-42); rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1 theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/04/2019 của Bộ GDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; lớp 2 theo Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ GDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và lớp 3 theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, đa dạng hóa loại hình trường, khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ở khu vực đô thị. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

**3. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và đầu tư CSVC xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục phối hợp với các phòng ban có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CT GDPT 2018.

Chỉ đạo mỗi cơ sở giáo dục cần xây dựng văn hoá chất lượng, tăng cường công tác kiểm định chất lượng; phấn đấu 100% cơ sở giáo dục tiểu học được tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài; đẩy mạnh việc xây dựng mô hình trường tiểu học tiên tiến hội nhập.

Khuyến khích các trường có điều kiện mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế.

**IV. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho các Đại biểu Quốc hội, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại địa phương tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

3. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

4. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ (qua trang wed, group Zalo, mail, các cuộc họp, bảng tin…), bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong đơn vị; phân công cán bộ, giáo viên có năng lục để thực hiện công tác truyền thông và phát ngôn của đơn vị.

5. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học…. để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**C - TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Phòng GD&ĐT hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường tại các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn.

Căn cứ Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học, Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021 – 2022 của Phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện kế hoạch; phê duyệt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các trường phản ánh về Phòng GDĐT (qua Bộ phận Tiểu học) để kịp thời giải quyết.

Năm học 2021-2022, mỗi trường tiểu học, mỗi đơn vị nỗ lực thực hiện “mục tiêu kép” ***vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển*** vàphương châm “***tạm dừng đến trường, không dừng học”*** tạo ra được một bước tiến và một dấu ấn mới trong việc thực hiện hiệu quả dạy học trên môi trường internet, xây dựng môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng để các em học sinh thấy hạnh phúc, thích học, thích đi học, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được “***Mỗi ngày đến trường là một ngày vui***” nhằm triển khai thật tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * Phòng GDTH/SGDĐT; * Lãnh đạo, CV TiH/Q5; * Lưu:VT.Phúc | **TRƯỞNG PHÒNG**  **Lê Thanh Hải** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**LỊCH CÔNG TÁC**

**Năm học 2021 – 2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung** | |
| **Tháng 07/2021** | **Trọng tâm: Bồi dưỡng hè, tuyển sinh lớp 1** | |
| *Chuyên môn* | * Xây dựng nội dung bồi dưỡng chuyên môn hè 2021; * Quản lý các lớp tập huấn giáo viên tiểu học về sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 2. |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Thực hiện tuyển sinh vào lớp 1 trực tuyến * Tuyển sinh lớp 1 chương trình tiếng Pháp tại trường Minh Đạo * Góp ý kế hoạch năm học 2021 – 2022. |
| **Tháng 08/2021** | **Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học** | |
| *Chuyên môn* | - Cử CBQL - GV tham gia công tác ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học trên truyền hình;   * Cử GV tham gia lớp bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho giáo viên Tiếng Anh tiểu học; * Bồi dưỡng chính trị, chuyên môn hè 2021 (CBQL-GV-NV nhận file tài liệu để nghiên cứu và làm bài thu hoạch); * CBQL - GV Tin học tham gia tập huấn Đề án dạy Tin học theo chuẩn quốc tế (trực tuyến) * Dự chuyên đề cấp thành phố “Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH” của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) – Trực tuyến * Phân công các cụm chuyên môn soạn bài dạy trực tuyến |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Duyệt kết quả tuyển sinh lớp 1; * Xây dựng dự thảo kế hoạch năm học 2021 – 2022; * Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH; * Hướng dẫn công tác chuẩn bị đầu năm học; * Hướng dẫn dạy học trên internet; * Xây dựng dự thảo Hướng dẫn chuyên môn năm học 2021 - 2022; thực hiện thời khóa biểu lớp 1, 2, tổ chức học 2 buổi/ngày ở các trường tiểu học; * Hoàn chỉnh Kế hoạch cá nhân. * Kiểm tra, rà soát điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1 và 2, công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. * Tham gia hHội thảo trực tuyến:*“Hệ thống phần mềm phục vụ dạy và học trong trường phổ thông”;* * Triển khai kế hoạch kiểm tra điều kiện thực hiện Chương trình GDPT đối với lớp 2 |
| **Tháng**  **09/2021** | **Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2021 - 2022** | |
| *Chuyên môn* | * Xây dựng dự thảo Hướng dẫn chuyên môn năm học 2021 - 2022; thực hiện thời khóa biểu (Tuần 1 từ 20/9/2021) * ***Triển khai dạy và học trên môi trường internet*** * Giáo viên cốt cán tham gia học CT GDPT 2018 |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Tổ chức làm quen với lớp, hướng dẫn học sinh học trực tuyến,… từ 08/9/2021 đến 17/9/2021 *(trực tuyến);* * Báo cáo số liệu đầu năm; * Thống kê tình hình giao sách, học trực tuyến của các trường để báo cáo quận và Sở GD&ĐT * Dự Hội thảo về giải pháp thực hiện dạy học trên môi trường internet cấp tiểu học TPHCM *(trực tuyến)*; * Kiểm tra việc xếp thời khóa biểu dạy học trực tuyến của các trường Tiểu học (theo địa bàn và cụm phụ trách); |
| **Tháng**  **10/2021** | **Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học** | |
| *Chuyên môn* | * Dự chuyên đề cấp thành phố *“Dạy học Tiếng Việt lớp 2 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh kết hợp Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì môn Tiếng Việt lớp 1 và lớp 2 theo TT27 (Cụm 1)-*trực tuyến; * Dự chuyên đề cấp thành phố *“Dạy học Toán lớp 2 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, kết hợp đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020”(Cụm 4)-* trực tuyến; * Triển khai hoạt động Giáo dục ATGT; * Dự họp chuyên môn cụm tiếng Anh (trực tuyến), nắm tình hình tiếng Anh lớp 2 tự chọn; * Bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho giáo viên tiểu học; bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên lớp 2. * Gửi báo cáo rà soát công tác kiểm tra chuẩn bị thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 cho Sở GD&ĐT (theo KH 2014/GDTH ngày 08/7/2021). |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Xét chọn giải Võ Trường Toản theo kế hoạch của Sở GD&ĐT; * Dự giao ban chuyên môn quận/huyện; * Tổ chức họp giao ban chuyên môn tiểu học (trực tuyến) * Các trường báo cáo tình hình triển khai kế hoạch năm học tại đơn vị * Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018; Kiểm tra Kế hoạch giáo dục của trường * Tổ chức triển khai và thực hiện chuyên đề lớp 2 do SGD&ĐT tổ chức; * Các trường báo cáo việc thực hiện *“Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”;(các trường MĐ, CN, BS, TBT)* * Nắm tình hình dạy và học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 2; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2. |
| **Tháng 11/2021** | **Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam** | |
| *Chuyên môn* | * **Kiểm tra định kỳ Giữa kì 1 lớp 4, 5** * *Dự chuyên đề Âm nhạc cấp Thành phố -* trực tuyến * *Dự chuyên đề tiếng Anh cấp thành phố: “Áp dụng công nghệ thông tin vào việc dạy học tiếng Anh”­*- trực tuyến * *Kiểm tra Giữa HKI* * Hướng dẫn kiểm tra định kì HK1; chú trọng việc ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1, 2 theo yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018; * Tham gia lớp Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 * Xây dựng kế hoạch thi GVCN lớp giỏi cấp quận |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Rà soát thống kê kì đầu năm trên cổng C1 và CSDL; * Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018; * Các trường kiểm tra, rà soát hồ sơ GV bản ngữ, gửi báo cáo về PGD; * Kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề; * Nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1,2; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối (trực tuyến); nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2. |
| **Tháng 12/2021** | * **Trọng tâm: Ôn tập Cuối kì 1** | |
| *Chuyên môn* | * *Dự chuyên đề cấp thành phố “Học Mĩ thuật lớp 2 theo CTGDPT2018” (Cụm 2);* * Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra GHKI * Dự tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * **Tổ chức Hội thi***“Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi tiểu học cấp quận - Vòng 1”*(dự kiến) * Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL; * Xây dựng kế hoạch kiểm tra chéo thư viện tiểu học; * Kiểm tra việc thực hiện Thông tư 27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1,2 * Các trường báo cáo việc thực hiện biên bản sinh hoạt tổ khối CM theo hướng nghiên cứu bài học; * Kiểm tra việc lập KH cá nhân các trường có HSKT học hòa nhập; * Nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1,2; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối (trực tuyến); nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2; * Báo cáo hoạt động, số liệu và sơ kết HKI. |
| **Tháng 01/2022** | **Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối Học kì 1 - Sơ kết học kì 1** | |
| *Chuyên môn* | * **Kiểm tra định kì Cuối kì 1** * Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, nhất là đối với giáo viên lớp 3 * KTĐK cuối HKI * Kiểm tra việc thực hiện *“Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam*”. |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * **Sơ kết HK1** * Sơ kết việc thực hiện TT27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1, 2; * Hoàn thành thống kê số liệu gởi Bộ qua CSDL ngành; * Triển khai việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT; |
| **Tháng**  **02/2022** | **Trọng tâm: Kiểm** **tra hoạt động trường học** | |
| *Chuyên môn* | * **Vào chương trình HK II.** * *Dự chuyên đề TNXH cấp TP: Dạy học TNXH theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 2;* * *Dự chuyên đề tiếng Anh cap thành phố: “Tiết học tiếng Anh lớp 2 theo chương trình GDPT 2018 với tài liệu bổ trợ”;* * Dự tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, nhất là đối với giáo viên lớp 3. |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Triển khai kế hoạch kiểm tra chéo thư viện trường Tiểu học; * Chuẩn bị khảo sát 3; * Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1,2; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1,2. |
| **Tháng 03/2022** | **Trọng tâm: Kiểm** **tra hoạt động trường học** | |
| *Chuyên môn* | * **Kiểm tra định kỳ GHKII lớp 4, 5** * Dự tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, nhất là đối với giáo viên lớp 3; |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * ***Các trường tham gia Khảo sát học sinh lớp 3.*** * Các trường tổ chức tự kiểm tra thư viện, kiểm tra chéo thư viện * Dự giao ban chuyên môn quận/huyện lần 2; * Tổ chức họp giao ban tiểu học * Thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3; * Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1,2; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2. |
| **Tháng 04/2022** | **Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học** | |
| *Chuyên môn* | * Tham gia Hội thi ATGT cap QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ; * Dự tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, nhất là đối với giáo viên lớp 3; * Dự giờ tiết học đồng giảng lớp 5. * Thi GVCN lớp giỏi cấp quận vòng 2 |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Đón đoàn Kiểm tra chéo thư viện Tiểu học theo phân công của Sở GD&ĐT * Nắm tình hình về việc ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1,2 theo yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018. * Các trường rà soát, chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông ở lớp 3 |
| **Tháng 05/2022** | **Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập** | |
| *Chuyên môn* | * **Kiểm tra cuối năm học**. * Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm, coi kiểm tra,…) của các quận, huyện; chú trọng việc ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1 theo yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018; * Hướng dẫn tổng kết năm học * Dự Chung kết giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng (dự kiến) * Dự bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, chuẩn bị tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 3 thực hiện CTGDPT 2018. |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Thống kê số liệu báo cáo cho Phòng Giáo dục Tiểu học * Các trường tổ chức lễ Tổng kết năm học * Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”; * Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”; * Học sinh lớp 5 (TCTH) tham gia kiểm tra hoàn thành chương trình tiếng Hoa cấp Tiểu học ; * Rà soát các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. * Báo cáo Tổng kết năm học |
| **Tháng 06/2022** | **Trọng tâm: Chuẩn bị tổng kết năm học** | |
| *Chuyên môn* | * Dự Tổng kết, rút kinh nghiệm mô hình *“Học Tiếng Việt thông qua chơi”* * Dự bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 2 thực hiện CTGDPT 2018. |
| *Quản lí, Hoạt động giáo dục* | * Gửi báo cáo tổng kết năm học 2021 – 2022 và việc thực hiện TT22 và TT mới về đánh giá HS lớp 1, lớp 2 cho Sở GD&ĐT; * Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1; |

1. Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đê án “Nâng cao năng lực, kiên thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số 2236/GDĐT – GDTH ngày 11/ 8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet cấp Tiểu học. [↑](#footnote-ref-4)
5. 2323/SGDĐT-GDTH ngày 25/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về một số hướng dẫn trong công tác tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19. [↑](#footnote-ref-6)
7. Nội dung chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” được thiết kế 56 chủ đề tương ứng với 56 số phát sóng theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Việt 1), tập trung chủ yếu vào việc hỗ trợ học sinh học tốt phần Học vần, từ đó có thể dần làm chủ các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe ở lớp 1. [↑](#footnote-ref-7)
8. Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần và được lưu trên ứng dụng VTVgo, kênh Youtube VTV7 và cổng thông tin điện tử vtv7.vtv.vn để nhà trường phối hợp với gia đình tổ chức cho học sinh học vào khung giờ và cách thức phù hợp với từng gia đình. [↑](#footnote-ref-8)
9. Thực hiện theo Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học trên truyền hình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và một số đường link xem các video: Hướng dẫn dạy học trên truyền hình: https://youtu.be/vaAOh3wFwLM’’;Môn Tiếng Việt: https://youtu.be/CM3W0CW8SWI; Môn Toán: https://youtu.be/TG\_gZUIl1vA; Môn Tự nhiên và Xã hội: https://youtu.be/nMTe1UNBkNE; Môn Lịch sử và Địa lý: https://youtu.be/Lsu7lfrPYSg; Công văn số 1156/BGDĐT-GDTH ngày 24/3/2021 về việc triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 và văn bản hướng dẫn dạy Tiếng anh tự chọn lớp 1, lớp 2 trên truyền hình với hình thức phù hợp. [↑](#footnote-ref-9)
10. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. [↑](#footnote-ref-10)
11. Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19. [↑](#footnote-ref-11)
12. Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/3020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. [↑](#footnote-ref-12)
13. Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Uỷ ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. [↑](#footnote-ref-13)
14. Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm. [↑](#footnote-ref-14)
15. Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1. [↑](#footnote-ref-15)
16. Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19. [↑](#footnote-ref-16)
17. Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2. [↑](#footnote-ref-17)
18. Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018. [↑](#footnote-ref-18)
19. Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19. [↑](#footnote-ref-19)
20. Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người… [↑](#footnote-ref-20)
21. Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thc); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-21)
22. Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021. [↑](#footnote-ref-22)
23. Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học. [↑](#footnote-ref-23)
24. Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học. [↑](#footnote-ref-24)
25. Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. [↑](#footnote-ref-25)
26. Khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019. [↑](#footnote-ref-26)
27. Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới. [↑](#footnote-ref-27)
28. Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột. [↑](#footnote-ref-28)
29. Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở. [↑](#footnote-ref-29)
30. Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học. [↑](#footnote-ref-30)
31. Nội dung chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1, lớp 2” được thiết kế 70 chủ đề tương ứng với 70 số phát sóng (mỗi lớp 35 chủ đề/số phát sóng) theo yêu cầu cần đạt của chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2), tập trung chủ yếu vào kiến thức ngữ âm, từ vựng, cấu trúc rất đơn giản được quy định trong chương trình và phát triển chủ yếu kỹ năng Nghe và Nói với các chủ đề, chủ điểm, tình huống sinh động, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi. [↑](#footnote-ref-31)
32. Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h00’-14h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1”, vào khung giờ 15h00’-15h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 2” vào các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần. [↑](#footnote-ref-32)
33. Quyết định số 3452/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2010 về việc phê duyệt chương trình các môn học trong chương trình song ngữ Tiếng Pháp, trong đó có môn Tiếng Pháp cấp Tiểu học; Quyết định 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch áp dụng cho chương trình Tiếng Pháp song ngữ và ngoại ngữ 2; Công văn số 6537/BGDĐT-GDTrH ngày 17/11/2014 hướng dẫn thực hiện chương trình song ngữ, tăng cường Tiếng Pháp kể từ năm học 2014-2015; Công văn số 1754/BGDĐT-GDTrH ngày 03/5/2018 hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp chương trình song ngữ Tiếng Pháp từ năm học 2018-2019 cho đến khi có những quy định, chỉ đạo mới của Bộ GDĐT. [↑](#footnote-ref-33)
34. Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020. [↑](#footnote-ref-34)
35. Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THTP và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. [↑](#footnote-ref-35)
36. Theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 182/KH-BGDĐT ngày 02/3/2021 về việc tổ chức cách hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2021- 2022; Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2021 về việc Triển khai các hoạt động và giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số. [↑](#footnote-ref-36)
37. Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật. [↑](#footnote-ref-37)
38. Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. [↑](#footnote-ref-38)
39. Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học năm học 2022-2023 cấp Tiểu học. [↑](#footnote-ref-39)
40. Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT; Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22/01/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT, giảng viên sư phạm chủ chốt, giảng viên quản lý giáo dục chủ chốt năm 2020. [↑](#footnote-ref-40)
41. Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán. [↑](#footnote-ref-41)
42. Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2. [↑](#footnote-ref-42)